

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 14/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Huy Diệu
Ông Triệu Ngọc Vạn

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 14/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS, ngày 01/7/2021, đối với:

- **Bị cáo: ĐOÀN PHÚ N**, sinh năm 2000, tại tỉnh Hải Dương - Nơi cư trú: Thôn Th, xã T, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Phú U và bà Đàm Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị cáo: PHẠM DUY TH**, sinh năm 1998, tại tỉnh Hải Dương - Nơi cư trú: Thôn Th, xã T, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Phạm Thị D; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2001 - Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt

- **Người làm chứng:** Bà Đặng Thị M, sinh năm 1975 - Địa chỉ: xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình - Vắng mặt

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do quen biết nhau từ trước, khoảng 09 giờ ngày 11/3/2021 Phạm Duy Th nhờ Nguyễn Văn T đón Phạm Duy Th và Đoàn Phú N ở quán Internet gần chợ Gọc, thuộc thôn Cúc Thị, xã Kiến Quốc, huyện Ninh Giang chờ về. Khoảng 10 phút sau T đến đón Th và N, tuy nhiên do Th là bạn nên anh T đã chở Th và N về nhà của anh T ở thôn T, T, Ninh Giang, Hải Dương chơi. Th và N ngủ ở nhà T đến khoảng 02 giờ ngày 12/3/2021 thì dậy, Th đi ra sân sau nhà T hút thuốc thấy cổng khóa thì quay lại phòng ngủ của T. Lúc này Ngủ Th về nhưng Th bảo “*cổng khóa rồi*”. Sau đó N đi đến góc phòng ngủ tìm ở túi áo khoác của T để ở trên ghế, thấy có chùm chìa khóa (*có chìa khóa xe máy và các loại chìa khóa khác*), N hỏi Th “*có phải chìa này không*” thì Th bảo “*chắc vậy*”. Sau đó N cầm chìa khóa ra vị trí để xe mô tô BKS 34E1-246.50 của T dựng ở cạnh tường và mở cốp xe thấy bên trong có một chiếc khẩu trang y tế màu xanh, một hộp giấy đựng đèn xe, N cầm khẩu trang lên thì phát hiện bên dưới khẩu trang có một chiếc ví da màu đen, mở ví ra xem thấy có một số tiền lẻ và giấy tờ cá nhân của T. N bảo Th “*Ví dày lắm xem đi*”, sau đó cầm ví đến chỗ Th ngồi đưa ví cho Th xem. Th cầm ví mở ngăn khóa ra xem thấy bên trong có nhiều tiền rồi đưa lại ví cho N, N cầm ví và hỏi Th có lấy không, Th bảo “*Ừ cầm lấy*”, ý là lấy trộm chiếc ví của T, sau đó N cất ví vào túi áo ngực rồi quay lại phòng ngủ của T, N để chìa khóa lại túi áo khoác của T rồi đi về. N và Th đi về theo đường trục chính xã T, theo hướng từ UBND xã Tân Phong đi cầu Đông - Hồng Phúc. Khi đi qua trường mầm non xã Tân Phong khoảng 100m thì dừng lại, N lấy ví vừa trộm cắp được kiểm tra đếm được 8.000.000 (*tám triệu đồng*), sau đó N đưa ví cho Th, Th mở ví ra thì thấy bên trong còn một số tiền lẻ và giấy tờ cá nhân của T, Th lấy hết số tiền lẻ trong ví và để chiếc ví bên trong có giấy tờ cá nhân của T ở ven đường bên trái, hướng từ UBND xã Tân Phong đi cầu Đông, xã Hồng Phúc. Sau đó N và Th đi bộ đến đường 396 đoạn cầu Đông - Hồng Phúc, N và Th thấy có xe taxi đỗ ở ven đường 396 (*không nhớ đặc điểm chiếc xe taxi*) thì bắt xe taxi đi lên thành phố Hải Dương chơi. Khi đến nơi, Th lấy số tiền lẻ trong ví vừa trộm cắp được, gồm tiền mệnh giá 10.000 đồng và 20.000 đồng, đếm được 200.000 đồng để trả tiền taxi. N và Th chi tiêu cá nhân hết 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*) và chia nhau mỗi người 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*). Khi tiêu hết số tiền trộm cắp được thì N và Th đi về nhà. Đến khoảng 07 giờ ngày 12/3/2021 bà Đặng Thị M nhặt được chiếc ví và toàn bộ giấy tờ cá nhân của anh T, sáng cùng ngày anh T ngủ dậy thì không thấy Th và N, kiểm tra cốp xe mô tô thì thấy mất ví, trong ví có giấy tờ cá nhân và số tiền 8.200.000 đồng đã làm đơn trình báo cơ quan Công an. Ngày 15/3/2021 Th và N đến Công an huyện Ninh Giang đầu thú.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản số 08 ngày 19/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ninh Giang, xác định: 01 ví giả da màu đen dạng ví nam, loại ví 03 ngăn, một mặt ví có dòng chữ "CROCDILE"

mua tháng 06/2019 với giá 100.000 đồng, tại thời điểm ngày 12/3/2021 có trị giá 40.000 (*Bốn mươi nghìn đồng*).

Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 15/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng và xin được hưởng mức án thấp nhất.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đoàn Phú N và Phạm Duy Th. Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Đoàn Phú N và Phạm Duy Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Đoàn Phú N từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Xử phạt bị cáo Phạm Duy Th từ 07 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo. Các bị cáo có phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, HĐXX xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ, ngày 12/3/2021 tại gia đình anh Nguyễn Văn T ở thôn T, xã T, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Đoàn Phú N và Phạm Duy Th có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc ví giả da màu đen dạng ví nam, loại ví 03 ngăn, một mặt ví có dòng chữ "CROCDILE" bên trong có 8.200.000 đồng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 8.240.000 đồng (*tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*). Với hành vi nêu trên, các bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đoàn Phú N, Phạm Duy Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; sau khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản đã đến cơ quan công an đầu thú. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Trong vụ án này, Đoàn Phú N là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên giữ vai trò chính. Phạm Duy Th là đồng phạm với vai trò giúp sức. HĐXX thấy rằng các bị cáo phạm tội mang tính cơ hội, tuổi đời còn trẻ, chưa vợ con, có nhân thân tốt và nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận luôn chấp hành tốt quy chế của địa phương và pháp luật của nhà nước, ngoài hành vi trộm cắp tài sản thì không có vi phạm pháp luật nào khác. Vì vậy không cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo, dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi cư trú.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đoàn Phú N và Phạm Duy Th đã cùng với gia đình bồi thường, hoàn trả số tiền 8.200.000 đồng cho anh Nguyễn Văn T. Anh T không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, HĐXX không phải giải quyết. Đối với 01 ví giả da màu đen có dòng chữ "CROCDILE" là tài sản của anh Nguyễn Văn T do các bị cáo chiếm đoạt, Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho anh Nguyễn Văn T là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đoàn Phú N và Phạm Duy Th.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Phú N và Phạm Duy Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Phú N **09** (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Phạm Duy Th **07** (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Phú N và Phạm Duy Th cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đoàn Phú N và Phạm Duy T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- CQ THAHS Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Xuân Trường

